

CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG
MẠI QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 38./CV-SEP

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCKHN)

- Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ
- Mã chứng khoán : SEP
- Trụ sở chính: Số 01 Phan Bội Châu, Đông Hà, Quảng Trị.
- Điện thoại: +84.02333.851.151 Fax: +84.02333 852 695
- Loại thông tin công bố: X 24h 72h Yêu cầu x Bất thường Định kỳ.
- Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị công bố thông tin với UBCKNN, SGDCK Hà Nội về: Hợp đồng kiểm toán số 661/HĐKT-AAC ngày 04/12/2019 giữa Công ty cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị và Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/12/2019. Địa chỉ website đăng tải nội dung: www.sepon.com.vn
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BTGD, KTT, TBKS
- Lưu VT, BCK

Quảng Trị, ngày 04 tháng 12 năm 2019



Hồ Xuân Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 661/HĐKT-AAC

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

(V/v: Kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019
của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Hôm nay, ngày 04 tháng 12 năm 2019, đại diện hai bên chúng tôi gồm.

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ

Người đại diện : Ông Hồ Xuân Hiếu
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Địa chỉ : 01 Phan Bội Châu, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
Tel : (0233) 3.852121
Fax : (0233) 3.850202
Mã số thuế : 3200042556
Tài khoản số : 3900211010038
Tại Ngân hàng : Nông nghiệp và PTNN tỉnh Quảng Trị

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Người đại diện : Ông Phan Xuân Vạn
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Địa chỉ : Lô 78-80 Đường 30/4, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng, VN
Email : aac@dng.vnn.vn
Tel : (0236) 3655886
Fax : (0236) 3655887
Mã số thuế : 04 001 007 07
Tài khoản số : 0041.00000.1431
Tại Ngân hàng : TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Đà Nẵng

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

ĐIỀU 2: NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

Nghĩa vụ của bên A:

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có nghĩa vụ cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị", một trong những yêu cầu của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ nghĩa vụ của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A 05 bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt và 05 bộ Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có). Trong đó bên B lưu lại 01 bộ và giao cho bên A 04 bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN TIẾN HÀNH KIỂM TOÁN

Thời gian bắt đầu kiểm toán do bên A đề nghị nhưng phải thông báo trước cho bên B ít nhất 10 ngày.

Thời gian phát hành báo cáo kiểm toán trong vòng 05 ngày kể từ ngày bên A lập lại Báo cáo tài chính đã điều chỉnh sau kiểm toán.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Bên A đồng ý trả cho bên B số tiền dưới đây để thực hiện công việc ghi ở Điều 1.

| | |
|------------------|---------------------|
| Phí kiểm toán: | 160.000.000 đ |
| Thuế GTGT (10%): | <u>16.000.000 đ</u> |
| Cộng: | 176.000.000 đ |

(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn)

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng.

Thời điểm thanh toán: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng khi bên B bắt đầu cuộc kiểm toán, số tiền còn lại sẽ được thanh toán đầy đủ khi bên B bàn giao báo cáo kiểm toán cho bên A.

ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây. Trường hợp hai bên không tự mình giải quyết được thì thống nhất chọn Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng làm nơi phân xử.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hợp đồng này gồm 05 trang, được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên. Mỗi bên giữ 02 bản.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành nghĩa vụ của mỗi bên.

Đại diện bên A
Tổng Giám đốc



M.S.D.N: 3200042556 - C.T.CN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY
THƯƠNG MẠI
QUẢNG TRUNG
TP. ĐÔNG HẢI - T. MIANG

HO XUAN HIEU

Đại diện bên B
Tổng Giám đốc



M.S.D.N: 04001000
CÔNG TY
T.N.H.H
KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN
AAC
Đ. HAI CHAU - TP. DA NANG

PHAN XUAN VAN

M.S.D.N:
TP.

C. L. N. H. H
AN
MANG